

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Trong xây dựng xã hội chủ nghĩa, liên minh giai cấp nào giữ vai trò quyết định?

- A. Chính trị
- ☒ B. Kinh tế
- C. Văn hóa
- D. Tư tưởng

Câu 2: Trong hệ thống cơ cấu xã hội, cơ cấu xã hội-giai cấp có vị trí như thế nào?

- A. Vị trí ngang hàng
- B. Vị trí độc lập
- ☒ C. Vị trí trung tâm
- D. Vị trí đối kháng

Câu 3: Yếu tố nào có ý nghĩa quyết định đến sự biến đổi của cơ cấu xã hội giai cấp?

- A. Cơ cấu chính trị
- ☒ B. Cơ cấu kinh tế
- C. Cơ cấu văn hóa
- D. Cơ cấu xã hội

Câu 4: Hoàn thiện luận điểm sau: đấu tranh giai cấp và liên minh giai cấp là ... của quan hệ giai cấp trong xã hội có giai cấp.

- A. Hai giai đoạn
- ☒ B. Hai mặt
- C. Nguyên nhân
- D. Mục tiêu

Câu 5: Nguyên nhân cơ bản dẫn đến sự liên minh giữa các giai cấp, tầng lớp trong TKQĐ lên CNXH là gì?

- ☒ A. Sự thống nhất về lợi ích
- B. Sự thống nhất về lập trường chính trị
- C. Sự thống nhất về đường lối của giai cấp cầm quyền
- D. Sự thống nhất về lịch sử hình thành và vai trò của các giai cấp tầng lớp trong lịch sử

Câu 6: Để thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhân trước hết phải liên minh với lực lượng xã hội nào?

- A. Giai cấp phong kiến
- B. Tầng lớp tiểu tư sản
- C. Tầng lớp tri thức
- ☒ D. Giai cấp nông dân

Câu 7: Theo quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lênin, một trong những nguyên tắc liên minh giai cấp, tầng lớp trong CNXH là phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của...?

- A. Tầng lớp tri thức
- B. Giai cấp nông dân
- ☒ C. Giai cấp công nhân
- D. Giai cấp phong kiến

Câu 8: Trong TKQĐ lên XHCN biểu hiện của liên minh giai cấp, tầng lớp trên lĩnh vực chính trị là?

- A. Các giai cấp, tầng lớp hợp tác để cùng nhau xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc
- ☒ B. Các giai cấp, tầng lớp hợp tác để xây dựng hệ thống chính trị và nền dân chủ XHCN
- C. Các giai cấp, tầng lớp hợp tác để cùng nhau lao động sản xuất, xây dựng quan hệ sản xuất mới
- D. Các giai cấp, tầng lớp hợp tác để xây dựng nền kinh tế thị trường dưới sự quản lý nhà nước XHCN

Câu 9: CNXH khoa học tập trung nghiên cứu loại cơ cấu xã hội nào?

- A. Cơ cấu xã hội - dân tộc
- B. Cơ cấu xã hội - nghề nghiệp
- ☒ C. Cơ cấu xã hội - giai cấp
- D. Cơ cấu xã hội - tôn giáo

Câu 10: Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kì quá độ lên XHCN gắn liền và bị quy định bởi nguyên nhân nào?

- A. Chủ chương chính sách của đảng
- B. Sự thay đổi về kết cấu dân số
- C. Sự thay đổi phong phú, đa dạng về các loại hình nghề nghiệp
- ☒ D. Cơ cấu kinh tế

Câu 11: Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội nhằm mục đích cơ bản gì?

- A. Xây dựng khối thống nhất trong xã hội
- B. Thỏa mãn nhu cầu và lợi ích của các giai cấp, tầng lớp
- ☒ C. Thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ, nội dung của cách mạng XHCN
- D. Tạo sức mạnh chống lại các thế lực thù địch

Câu 12: Trong cơ cấu xã hội- giai cấp ở Việt Nam ở thời kỳ quá độ lên CNXH giữ vai trò lãnh đạo của giai cấp nào?

- A. Tầng lớp tri thức
- ☒ B. Giai cấp công nhân
- C. Giai cấp nông dân
- D. Đội ngũ doanh nhân

Câu 13: Trong thời kỳ quá độ lên CNXH, quan hệ lợi ích giữa các chủ thể trong liên minh giai cấp tầng lớp có đặc điểm gì?

- A. Hòa hòa, thống nhất
- B. Mâu thuẫn, loại trừ lẫn nhau
- ☒ C. Vừa thống nhất vừa mâu thuẫn
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 14: Trong TKQĐ lên CNXH cơ cấu xã hội – giai cấp biến động trong mối quan hệ vừa đấu tranh, vừa liên minh, từng bước xóa bỏ bất bình đẳng xã hội dẫn đến... ?

- A. Sự hoàn thiện
- B. Sự phát triển vượt bậc
- C. Sự gia tăng về số lượng và chất lượng
- ☒ D. Sự xích lại gần nhau

Câu 15: Hoàn thiện luận điểm sau: cơ cấu xã hội – giai cấp....
làm xuất hiện các tầng lớp mới.

- A. Biến đổi định kì
- B. Biến đổi nhảy vọt
- ☒ C. Biến đổi phức tạp và đa dạng
- D. Biến đổi tiệm tiến

Câu 16: Liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức là do?

- A. Do mong muốn của công nhân
- B. Yêu cầu của nông dân
- C. Yêu cầu của trí thức
- ☒ D. Do đòi hỏi khách quan của cả công nhân, nông dân và trí thức

Câu 17: Trong xã hội giai cấp, cơ cấu nào có vị trí quyết định nhất, chi phối các loại hình cơ cấu xã hội khác?

- A. Cơ cấu xã hội – nghề nghiệp
- ☒ B. Cơ cấu xã hội – dân số
- C. Cơ cấu xã hội – giai cấp
- D. Cơ cấu xã hội – dân tộc

Câu 18: Xu hướng phát triển cơ cấu xã hội – giai cấp ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ mang tính đa dạng và thống nhất chủ yếu do yếu tố nào quyết định?

- A. Do trình độ phát triển không đồng đều
- ☒ B. Do nền kinh tế nhiều thành phần
- C. Do sự mong muốn của giai cấp công nhân
- D. Do sự mong muốn của giai cấp nông dân

Câu 19: Cơ cấu xã hội – giai cấp của TKQĐ lên CNXH thường xuyên có những biến đổi mang mấy quy luật?

A. 1

☒ B. 3

C. 2

D. 4

Câu 20: Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, những “người bạn đồng minh tự nhiên” của giai cấp công nhân là ai?

A. Giai cấp công nhân

B. Tầng lớp tri thức

C. Giai cấp tư sản

☒ D. Giai cấp nông dân

Câu 21: Chuyên chính vô sản là một hình thức đặc biệt của liên minh giai cấp giữa..., đội tiên phong của những người lao động với đông đảo những tầng lớp lao động không phải vô sản hoặc với phần lớn những tầng lớp đó, liên minh nhằm chống lại tư bản.

- A. Giai cấp tư sản
- B. Giai cấp nông dân
- C. Tầng lớp tri thức
- ☒ D. Giai cấp vô sản

Câu 22: Cơ cấu xã hội – giai cấp thường xuyên biến đổi là do đâu?

- A. Do những thay đổi về phương thức sản xuất
- B. Do những thay đổi về cơ cấu kinh tế trong mỗi thời đại lịch sử
- ☒ C. Cả 2 đều đúng
- D. Cả 2 đều sai

Câu 23: Đặc điểm thời kỳ quá độ lên CNXH trên lĩnh vực kinh tế?

- A. Còn tồn tại nhiều hệ tư tưởng khác nhau
- ☒ B. Còn tồn tại nhiều thành phần kinh tế khác nhau
- C. Còn tồn tại giai cấp đối kháng và đấu tranh giai cấp
- D. Còn tồn tại nhiều tàn dư của chế độ cũ để lại

Câu 24: Đặc điểm thời kỳ quá độ lên CNXH trên lĩnh vực chính trị là gì ?

- A. Còn tồn tại nhiều hình thức sở hữu khác nhau
- B. Còn tồn tại nhiều thành phần kinh tế khác nhau
- ☒ C. Còn tồn tại giai cấp đối kháng và đấu tranh giai cấp
- D. Còn tồn tại nhiều tàn dư tư tưởng và văn hóa của chế độ cũ để lại

Câu 25: Ai đã đưa ra quan niệm "CNXH là sự phản kháng và đấu tranh chống sự bóc lột người lao động, một cuộc đấu tranh nhằm hoàn toàn xoá bỏ sự bóc lột"

- A. S.Phuriê
- B. C.Mác
- C. Ph.Ăngghen
- ☒ D. V.I.Lênin

Câu 26: Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng là?

- A. Do trình độ nhận thức của những nhà tư tưởng
- B. Do khoa học chưa phát triển
- ☒ C. Do những điều kiện lịch sử khách quan quy định
- D. Cả a, b, c.

Câu 27: Nội dung cơ bản nhất mà nhờ đó chủ nghĩa xã hội từ không tưởng trở thành khoa học?

- A. Lên án mạnh mẽ chủ nghĩa tư bản
- B. Phản ánh đúng khát vọng của nhân dân lao động bị áp bức
- ☒ C. Phát hiện ra giai cấp công nhân là lực lượng xã hội có thể thủ tiêu CNTB, xây dựng CNXH
- D. Chỉ ra sự cần thiết phải thay thế chủ nghĩa tư bản bằng chủ nghĩa xã hội

Câu 28: Sau phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại giai cấp tư sản ở châu Âu, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ ra lí do lỗi chủ yếu là

- ☒ A. không có công cụ tổ chức liên minh
- B. tự phát phong cách
- C. không có chương trình chủ, đường đi đúng hướng, kịp thời
- D. không xác định được vai trò lãnh đạo của công ty cấp nhân

Câu 29: Cơ cấu xã hội, giai cấp Việt Nam bao gồm những tầng, giai cấp nào?

- A. Công nhân, nông dân
- B. Công nhân, nông dân, đội ngũ tri thức
- C. Công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ
- ☒ D. Công nhân, nông dân, đội ngũ tri thức, đội ngũ doanh nhân, thanh niên, phụ nữ

Câu 30: Nội dung chính trị của liên minh giai cấp, tầng trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam thể hiện:

- A. Tiến hành công việc hóa, hiện đại hóa
- B. Giữ vững thiết lập trường chính trị - tư tưởng của công ty cấp nhân
- C. Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam
- ☒ D. Cả b và c đều đúng

Câu 31: Cơ bản định hướng để xây dựng cơ cấu xã hội - cấp và tăng cường liên minh giai cấp, tầng trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có mấy phương hướng?

- A. 4
- B. 2
- ☒ C. 5
- D. 3

Câu 32: Mục tiêu của giai đoạn thứ nhất của cách mạng xã hội chủ nghĩa là gì?

- A. Giải phóng con người, giải phóng xã hội
- ☒ B. Giành chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động
- C. Xóa bỏ bóc lột đem lại đời sống ấm no cho nhân dân
- D. Cả ba đều đúng

Câu 33: Mục tiêu cuối cùng của giai cấp công nhân, của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là?

- A. Giành chính quyền
- ☒ B. Giải phóng con người, giải phóng xã hội
- C. Đánh đổ chủ nghĩa tư bản
- D. Cả a, b và c.

Câu 34: Cách mạng xã hội chủ nghĩa lần đầu tiên nổ ra và thắng lợi ở đâu?

- A. Pháp
- B. Việt Nam
- ☒ C. Nga
- D. Trung Quốc

Câu 35: Dùng tiêu chí nào để phân loại các tư tưởng xã hội chủ nghĩa?

- A. Theo lịch đại
- B. Theo trình độ phát triển tư tưởng
- ☒ C. Kết hợp tính lịch đại với trình độ phát triển
- D. Trình độ nhận thức

Câu 36: Ai đã nhận xét: “Ý nghĩa của chủ nghĩa không tưởng phê phán và của chủ nghĩa cộng sản không tưởng phê phán là tỉ lệ nghịch với thời gian”?

- A. C. Mác
- B. Ph. Ăng ghen
- ☒ C. C. Mác và Ph. Ăng ghen
- D. V. I. Lênin

Câu 37: Khi phân tích về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, ai là người đầu đặt vấn đề phải học tập các kinh nghiệm tổ chức, quản lý kinh tế của chủ nghĩa tư bản để cải tạo nền kinh tế tiểu nông lạc hậu?

A. C. Mác

☒ B. V. I. Lênin

C. Stalin

D. Hồ Chí Minh

Câu 38: Ai là người đưa ra tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội?

A. V. I. Lênin

☒ B. Hồ Chí Minh

C. Đặng Tiểu Bình

D. Phạm Văn Đồng

Câu 39: Câu “Giữa xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa là một thời kì cải biến cách mạng từ xã hội nọ sang xã hội kia. Thích ứng với thời kỳ ấy là một thời kì quá độ chính trị, và nhà nước của thời kì ấy không thể là cái gì khác hơn là nền chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản” là của ai ?

- ☒ A. C. Mác
- ☐ B. Ph. Ăng ghen
- ☐ C. C. Mác và Ph. Ăng ghen
- ☐ D. V. I. Lênin

Câu 40: Tìm ra định nghĩa đúng nhất về giai cấp công nhân

- ☐ A. Là giai cấp bị thống trị
- ☒ B. Là giai cấp lao động trong nền sản xuất công nghiệp có trình độ kỹ thuật và công nghệ hiện đại của xã hội
- ☐ C. Là giai cấp đông đảo trong dân cư
- ☐ D. Là giai cấp bị áp bức bóc lột nặng nề nhất

Câu 41: Cấu trúc cơ bản của một hình thái kinh tế – xã hội là

- A. Lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất
- ☒ B. Lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng
- C. Cơ sở kinh tế và thể chế nhà nước
- D. Cả a, b và c

Câu 42: Vì sao giai cấp nông dân không thể lãnh đạo được cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa?

- A. Họ đông nhưng không mạnh
- B. Họ không có chính đảng
- C. Họ không đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến
- ☒ D. Cả a và b

Câu 43: Đặc trưng nào trong số các đặc trưng sau được coi là đặc trưng cơ bản nhất của giai cấp công nhân nói chung?

- A. Không có tư liệu sản xuất, phải bán sức lao động
- ☒ B. Họ lao động trong nền công nghiệp có trình độ công nghệ và kỹ thuật hiện đại
- C. Bị giai cấp tư sản bóc lột
- D. Cả ba đều sai

Câu 44: Ai là tác giả của câu nói: “Chủ nghĩa xã hội hay là chết”

- A. V. I. Lênin
- ☒ B. Phiden Castrô
- C. Hồ Chí Minh
- D. Đặng Tiểu Bình

Câu 45: Phát hiện ra sự phân chia xã hội thành giai cấp và đấu tranh giai cấp là công lao của

- A. Các Mác
- B. Ph. Ăng ghen
- C. V. I. Lênin
- ☒ D. Các nhà sử học tư sản trước Mác

Câu 46: Nguyên nhân sâu xa của cách mạng xã hội chủ nghĩa là

- ☒ A. Mâu thuẫn giữa Lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất
- B. Do sự phát triển của lực lượng sản xuất
- C. Do sự phát triển của giai cấp công nhân
- D. Giai cấp tư sản đã trở thành giai cấp phản động

Câu 47: Điều kiện chủ quan có vai trò quyết định nhất của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa?

- A. Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa
- B. Mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản
- ☒ C. Sự trưởng thành của giai cấp công nhân, đặc biệt khi nó đã có đảng tiên phong lãnh đạo
- D. Giai cấp công nhân liên minh được với giai cấp công nhân nông dân

Câu 48: Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua yếu tố nào của chủ nghĩa tư bản?

- A. Bỏ qua nhà nước của giai cấp tư sản
- B. Bỏ qua cơ sở kinh tế của chủ nghĩa tư bản
- ☒ C. Bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư tưởng tư bản chủ nghĩa
- D. Bỏ qua chế độ áp bức bóc lột của giai cấp tư sản

Câu 49: Điền từ thiếu vào ô trống: “bước quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội kẻ thù chủ yếu của chúng ta là giai cấp ..., những tập quán thói quen của giai cấp ấy”

A. Phong kiến

B. Nông dân

C. Tiểu tư sản

D. Tư sản

Câu 50: Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa bắt đầu và kết thúc khi nào?

A. Từ khi Đảng cộng sản ra đời và xây dựng xong chủ nghĩa xã hội

B. Bắt đầu từ thời kỳ quá độ cho đến khi xây dựng xong giai đoạn cao của xã hội cộng sản

C. Bắt đầu từ giai đoạn cao của xã hội cộng sản và kết thúc ở giai đoạn cao của xã hội cộng sản

D. Cả ba đều không đúng

Câu 51: Câu “Tôi coi sự phát triển của những hình thái kinh tế xã hội là một quá trình lịch sử tự nhiên” là của ai?

- ☒ A. C. Mác
- ☐ B. Ph. Ăng ghen
- ☐ C. C. Mác và Ph. Ăng ghen
- ☐ D. V. I. Lênin

Câu 52: Chủ nghĩa xã hội nghiên cứu vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo dưới góc độ nào?

- ☐ A. Góc độ chính trị-xã hội
- ☐ B. Hình thái ý thức xã hội
- ☐ C. Tâm lý-xã hội
- ☒ D. Cả a, b và c

Câu 53: Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở trên phạm vi cả nước ta bắt đầu từ khi nào?

- A. 1945
- B. 1954
- ☒ C. 1975
- D. 1930

Câu 54: Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng có mấy đặc trưng?

- A. 5
- B. 6
- C. 7
- ☒ D. 8

Câu 55: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đảng ta nêu ra ở Đại hội nào?

- A. Đại hội IV
- B. Đại hội VI
- ☒ C. Đại hội VII
- D. Đại hội VIII

Câu 56: Trong Văn kiện Đại hội IX, Đảng ta xác định phải tiếp thu và kế thừa những gì của chủ nghĩa tư bản trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

- ☒ A. Tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại
- B. Tiếp thu, kế thừa mô hình quản lý kinh tế - xã hội và thành tựu khoa học công nghệ
- C. Tiếp thu, kế thừa những giá trị kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội và pháp luật trong chủ nghĩa tư bản
- D. Cả ba đều sai

Câu 57: Xét về phương thức lao động, phương thức sản xuất, giai cấp công nhân mang thuộc tính cơ bản nào?

- A. Có số lượng đông nhất trong dân cư
- B. Là giai cấp tạo ra của cải vật chất làm giàu cho xã hội
- ☒ C. Là giai cấp trực tiếp vận hành máy móc có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại
- D. Cả a, b và c

Câu 58: Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là

- A. Xoá bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xoá bỏ chế độ người bóc lột người
- B. Giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức, bóc lột, nghèo nàn lạc hậu
- C. Xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh
- ☒ D. Cả a, b và c đều đúng

Câu 59: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân do các yếu tố khách quan nào quy định?

- ☒ A. Địa vị kinh tế - xã hội và đặc điểm chính trị - xã hội
- ☐ B. Là con đẻ của nền đại công nghiệp
- ☐ C. Do sự phát triển của lực lượng sản xuất hiện đại
- ☐ D. Cả a, b và c

Câu 60: Giai cấp công nhân là giai cấp triệt để cách mạng bởi vì?

- ☐ A. Xoá bỏ chủ nghĩa tư bản và xây dựng chủ nghĩa xã hội
- ☐ B. Là giai cấp không có tư liệu sản xuất
- ☐ C. Là giai cấp cùng khổ nhất trong xã hội
- ☒ D. Là giai cấp thực hiện xoá bỏ mọi chế độ tư hữu

Câu 61: Theo Lênin, quy luật hình thành và phát triển Đảng cộng sản của giai cấp công nhân là

- ☒ A. Chủ nghĩa Mác kết hợp với phong trào công nhân
- ☐ B. Chủ nghĩa Mác – Lênin kết hợp với Phong trào công nhân
- ☐ C. Chủ nghĩa Mác – Lênin kết hợp với phong trào công nhân và Phong trào yêu nước
- ☐ D. Cả a, b và c

Câu 62: Liên bang CH XHCN Xô-viết (Liên Xô) được thành lập năm nào?

- ☐ A. 1917
- ☐ B. 1918
- ☒ C. 1922
- ☐ D. 1924

Câu 63: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: Giai cấp công nhân là cơ sở.... của Đảng cộng sản, là nguồn bổ sung lực lượng của Đảng cộng sản?

- A. Chính trị - xã hội
- B. Giai cấp
- ☒ C. Xã hội - giai cấp
- D. Chính trị

Câu 64: Cách mạng xã hội chủ nghĩa theo nghĩa rộng là:

- A. Là một cuộc cách mạng chính trị được kết thúc bằng việc giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động giành được chính quyền, thiết lập nhà nước chuyên chính vô sản
- B. Là một cuộc cách mạng có nội dung chủ yếu về mặt kinh tế dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân để xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản
- ☒ C. Là quá trình cải biến một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, tư tưởng.... để xây dựng chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản
- D. Ý kiến khác

Câu 65: Cách mạng xã hội chủ nghĩa theo nghĩa hẹp là gì?

- ☒ A. Là một cuộc cách mạng chính trị được kết thúc bằng việc giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động giành được chính quyền, thiết lập nhà nước chuyên chính vô sản
- ☐ B. Là một cuộc cách mạng có nội dung chủ yếu về mặt kinh tế dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân để xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản
- ☐ C. Là quá trình cải biến một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội
- ☐ D. Ý kiến khác

Câu 66: Tại sao cho rằng con đường cách mạng Việt Nam là quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là một tất yếu?

- ☐ A. Đảng cộng sản Việt Nam đã có đường lối đúng đắn
- ☐ B. Do sự phát triển của lực lượng sản xuất
- ☒ C. Vì nó phù hợp với đặc điểm của đất nước và xu thế phát triển của thời đại
- ☐ D. Vì nó đáp ứng được nguyện vọng và mong ước của nhân dân ta

Câu 67: Nguyên nhân nào dẫn đến sự sụp đổ của CNXH ở Liên Xô và Đông Âu

- A. Quan niệm và vận dụng không đúng đắn về CNXH
- B. Những sai lầm của Đảng và của những người lãnh đạo cấp cao nhất Đảng Cộng sản Liên Xô
- C. Sự chống phá của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch bằng “Diễn biến hoà bình”
- ☒ D. Cả a, b và c

Câu 68: Sự sụp đổ của chế độ chủ nghĩa xã hội ở Liên xô và Đông Âu đã làm cho:

- A. Tính chất và nội dung của thời đại hiện nay có thay đổi
- ☒ B. Tính chất và nội dung của thời đại hiện nay không thay đổi
- C. Tính chất của thời đại hiện nay có thay đổi
- D. Nội dung của thời đại hiện nay có thay đổi

Câu 69: Quan hệ giữa lợi ích dân tộc với lợi ích của giai cấp công nhân dưới chủ nghĩa xã hội:

- A. Là mâu thuẫn
- B. Là thống nhất
- ☒ C. Là thống nhất về căn bản
- D. Đồng nhất với nhau

Câu 70: So với các nền dân chủ trước đây, dân chủ xã hội chủ nghĩa có điểm khác biệt cơ bản nào?

- A. Không còn mang tính giai cấp
- B. Là nền dân chủ phi lịch sử
- C. Là nền dân chủ thuần túy
- ☒ D. Là nền dân chủ rộng rãi cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động

Câu 71: “Nước ta là nước dân chủ, nghĩa là nước nhà do nhân dân làm chủ. Nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có ... làm tròn bổn phận công dân” (Hồ Chí Minh)

A. Trách nhiệm

☒ B. Nghĩa vụ

C. Trình độ để

D. Khả năng để

Câu 72: Bản chất chính trị của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa thể hiện như thế nào?

☒ A. Là sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua đảng của nó đối với toàn xã hội, để thực hiện quyền lực và lợi ích của toàn thể nhân dân lao động, trong đó có giai cấp công nhân

B. Là thực hiện quyền lực của giai cấp công nhân và nhân dân lao động đối với toàn xã hội

C. Là sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thông qua chính đảng của nó để cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới

D. Cả a, b và c

Câu 73: Khái niệm “Hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa” do tổ chức nào sau đây nêu ra?

- A. Đảng Cộng sản Liên Xô
- B. Đảng Cộng sản Trung Quốc
- ☒ C. Đảng Cộng sản Việt Nam
- D. Quốc tế cộng sản (Quốc tế III)

Câu 74: Theo Đảng ta cấu trúc cơ bản của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa bao gồm:

- A. Đảng cộng sản, nhà nước xã hội chủ nghĩa
- ☒ B. Đảng cộng sản Việt Nam, nhà nước xã hội chủ nghĩa, các tổ chức xã hội chính trị
- C. Đảng cộng sản, nhà nước xã hội chủ nghĩa, hệ thống pháp luật
- D. Cả ba đều đúng

Câu 75: Đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay là:

- A. Đổi mới mục tiêu, con đường xã hội chủ nghĩa
- ☒ B. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tổ chức cán bộ và quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị
- C. Thay đổi hệ thống tư duy lý luận
- D. Đổi mới tư duy

Câu 76: Điền từ còn thiếu vào chỗ trống: Nhà nước xã hội chủ nghĩa vừa có bản chất giai cấp công nhân, vừa có tính nhân dân rộng rãi và tính . . . sâu sắc.

- A. Giai cấp
- B. Nhân đạo
- ☒ C. Dân tộc
- D. Cộng đồng

Câu 77: Tổ chức nào đóng vai trò trụ cột trong hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay?

- A. Đảng cộng sản Việt Nam
- ☒ B. Nhà nước xã hội chủ nghĩa
- C. Mặt trận tổ quốc
- D. Các đoàn thể nhân dân

Câu 78: Bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa là gì?

- A. Mang bản chất của giai cấp công nhân
- B. Mang bản chất của đa số nhân dân lao động
- ☒ C. Mang bản chất của giai cấp công nhân, tính nhân dân rộng rãi và tính dân tộc sâu sắc
- D. Vừa mang bản chất của giai cấp công nhân, vừa mang bản chất của nhân dân lao động và tính dân tộc sâu sắc

Câu 79: Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa quản lý mọi mặt của đời sống xã hội chủ yếu bằng gì?

- A. Đường lối, chính sách
- ☒ B. Hiến pháp, pháp luật
- C. Tuyên truyền, giáo dục
- D. Cả a, b và c

Câu 80: Các thế lực thù địch sử dụng chiến lược “diễn biến hoà bình” chống phá sự nghiệp xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta trên phương diện nào?

- A. Kinh tế, chính trị - xã hội
- B. Văn hoá, tư tưởng
- C. Đạo đức, lối sống...
- ☒ D. Cả a, b và c đều đúng

Câu 81: Điều kiện và tiền đề kinh tế - xã hội để xây dựng gia đình trong chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Xoá bỏ chế độ tư hữu, xác lập chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
- B. Phát triển kinh tế - xã hội
- C. Nhà nước xã hội chủ nghĩa ban hành và thực hiện luật Hôn nhân và nâng cao trình độ văn hoá và dân trí cho mọi người dân
- D. Cả a, b và c

Câu 82: Căn cứ để nhận diện cơ cấu xã hội – giai cấp là gì?

- A. Quan hệ sản xuất
- B. Lực lượng sản xuất
- C. Ý thức xã hội
- D. Kiến trúc thượng tầng

Câu 83: giai cấp công nhân Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH biến đổi theo xu hướng nào?

- ☒ A. Xu hướng tri thức hóa và trí thức hóa
- ☐ B. Xu hướng nông dân hóa
- ☐ C. Xu hướng dân tộc hóa
- ☐ D. Xu hướng khu vực hóa

Câu 84: Hai góc độ trong liên minh giai cấp, tầng lớp thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là gì?

- ☐ A. Chính trị, văn hóa
- ☐ B. Chính trị, xã hội
- ☐ C. Văn hóa, xã hội
- ☒ D. Chính trị, kinh tế

Câu 85: Con người xã hội chủ nghĩa bao gồm những con người từ xã hội nào?

- A. Từ xã hội tư bản
- B. Trong xã hội xã hội chủ nghĩa
- C. Cả trong xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội xã hội chủ nghĩa
- D. Từ xã hội cũ để lại và sinh ra trong xã hội mới

Câu 86: Tính tất yếu của cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực tư tưởng và văn hoá là gì?

- A. Xuất phát từ cuộc đấu tranh giai cấp trên lĩnh vực tư tưởng và văn hoá trong thời đại ngày nay
- B. Xuất phát từ sự đòi hỏi thay đổi phương thức sản xuất tinh thần
- C. Xuất phát từ yêu cầu: văn hoá là mục tiêu và động lực của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội
- D. Cả a, b và c

Câu 87: Điền từ vào ô trống: “Lực lượng sản xuất hàng đầu của nhân loại là..., là người lao động” (V. I.Lênin).

- A. Khoa học kỹ thuật
- B. Nền đại công nghiệp
- ☒ C. Công nhân
- D. Trí thức

Câu 88: “Muốn xây dựng CNXH, trước hết cần có những con người XHCN” được Bác nói ở đâu?

- A. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 2 của Đảng 1951
- B. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 3 của Đảng 1960
- ☒ C. Hội nghị bồi dưỡng lãnh đạo các cấp toàn miền Bắc tháng 3. 1961
- D. Bác nói chuyện tại Đại hội công đoàn toàn quốc lần thứ II ngày 9. 3. 1961

Câu 89: Những biểu hiện cơ bản của tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì?

- A. Là những ước mơ nguyện vọng về một chế độ xã hội ai cũng có việc làm ai cũng lao động
- B. Là quan niệm về một chế độ xã hội mà tư liệu sản xuất đều thuộc về mọi thành viên xã hội
- C. Là những tư tưởng về một xã hội, trong đó mọi người đều bình đẳng, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc
- ☒ D. Cả a, b và c

Câu 90: Những yếu tố tư tưởng XHCN được xuất hiện từ khi nào?

- A. Chế độ tư bản chủ nghĩa ra đời
- ☒ B. Sự xuất hiện chế độ tư hữu, xuất hiện giai cấp thống trị và bóc lột
- C. Sự xuất hiện giai cấp công nhân
- D. Ngay từ thời cộng sản nguyên thủy

Câu 91: Ai được coi là người mở đầu các trào lưu xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa thời cận đại.

A. Tômađô Campanenla

☒ B. Tômát Moro

C. Arítxtốt

D. Platôn

Câu 92: Những nhà tư tưởng tiêu biểu của chủ nghĩa xã hội không tưởng phê phán đầu thế kỷ XIX?

A. Grắccơ Babóp, Xanh Ximông, Sáclơ Phuriê

B. Xanh Ximông, Sáclơ Phuriê, G. Mably

☒ C. Xanh Ximông, Sáclơ Phuriê, Rôbót Ôoen

D. Xanh Ximông, Giăng Mêliê, Rôbót Ôoen

Câu 93: Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa không tưởng nào đã nói đến vấn đề giai cấp và xung đột giai cấp?

- ☒ A. Xanh Ximông
- ☐ B. Sácơ Phuriê
- ☐ C. Rôbôt Ôoen
- ☐ D. Grắccơ Babóp

Câu 94: Ai là người nêu ra luận điểm: Trong nền kinh tế tư bản chủ nghĩa, "sự nghèo khổ được sinh ra từ chính sự thừa thãi"?

- ☐ A. Xanh Ximông
- ☒ B. Sácơ Phuriê
- ☐ C. Rôbôt Ôoen
- ☐ D. Tômát Morơ

Câu 95: Nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa nào đã chia lịch sử phát triển của nhân loại thành các giai đoạn: mông muội, dã man, gia trưởng và văn minh?

- A. Xanh Ximông
- ☒ B. Grắccơ Babóp
- C. Tômát Moro
- D. Sácơ Phuriê

Câu 96: Những hạn chế cơ bản của các nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa trước Mác là gì?

- A. Chưa thấy được bản chất bóc lột và quá trình phát sinh phát triển và diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản
- B. Không dùng bạo lực cách mạng để xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa
- C. Không phát hiện được lực lượng xã hội tiên phong có thể thực hiện cuộc chuyển biến cách mạng từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và cộng sản chủ nghĩa
- ☒ D. Cả a, b và c

Câu 97: Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng là?

- A. Do trình độ nhận thức của những nhà tư tưởng
- B. Do khoa học chưa phát triển
- C. Do những điều kiện lịch sử khách quan quy định
- D. Cả a, b, c.

Câu 98: Tiền đề nào là nguồn gốc lý luận trực tiếp của chủ nghĩa xã hội khoa học?

- A. Triết học cổ điển Đức
- B. Kinh tế chính trị học cổ điển Anh
- C. Chủ nghĩa xã hội không tưởng – phê phán
- D. Cả a, b và c

Câu 99: Nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hiện nay do ai làm chủ?

- ☒ A. Do nhân dân làm chủ
- ☐ B. Do giai cấp nông dân làm chủ
- ☐ C. Do giai cấp công nhân làm chủ
- ☐ D. Do Đảng làm chủ

Câu 100: Đặc điểm nổi bật của thời kỳ quá độ đó là:

- ☐ A. Toàn bộ các yếu tố của xã hội bị triệt tiêu
- ☒ B. Những nhân tố của xã hội mới và những tàn tích của xã hội cũ tồn tại đan xen lẫn nhau, đấu tranh với nhau trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá, tư tưởng, tập quán xã hội
- ☐ C. Những yếu tố của xã hội mới đã phát triển hoàn thiện
- ☐ D. Tất cả đều đúng